

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Sinh lý học.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN TRUNG KIÊN

2. Ngày tháng năm sinh: 07/01/1971, Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 331 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 331 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại nhà riêng: Không; Điện thoại di động: 0943848691;

E-mail: ntkien@ctump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 4/1996 đến nay: Giảng viên, Giảng viên chính (2011), Giảng viên cao cấp (2016)

Từ tháng 4/1996 đến 12/2002: Giảng viên, Bộ môn Sinh lý, Khoa Y-Nha-Dược, Trường Đại học Cần Thơ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ tháng 1/2003 đến 12/2009: Giảng viên, Bộ môn Sinh lý, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Từ tháng 12/2009 đến tháng 3/2010: Giảng viên, Phó Trưởng Bộ môn Sinh lý, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Từ tháng 4/2010 đến tháng 5/2014: Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Sinh lý, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Từ tháng 6/2014 đến tháng 01/2017: Giảng viên Cao cấp, Trưởng Bộ môn Sinh lý, Khoa Y, Phó Hiệu Trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ,

Từ tháng 01/2017 đến nay: Giảng viên Cao cấp, Trưởng Bộ môn Sinh lý, Khoa Y, Hiệu Trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Chức vụ hiện nay: Giảng viên Cao cấp, Trưởng Bộ môn Sinh lý, Khoa Y, Hiệu Trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu Trưởng, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: 179 Nguyễn Văn Cừ, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: 02923 739 730

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu: chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 09 tháng 9 năm 1995; số văn bằng: 134627; ngành: Y; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 29 tháng 11 năm 2001; số văn bằng: 21284; ngành: Y học; chuyên ngành: Sinh lý; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 8 năm 2007; số văn bằng: 05036; ngành: Y học, chuyên ngành: Sinh lý học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày 12 tháng 12 năm 2012, ngành: Y học

Đã được bổ nhiệm chức danh PGS ngày 19 tháng 6 năm 2013, ngành: Y học

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học, sinh lý học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu về sinh lý hệ nội tiết-chuyển hóa ứng dụng lâm sàng trên đối tượng bệnh mạn tính.

- Nghiên cứu về sinh lý người cao tuổi ứng dụng trong quản lý, chăm sóc và can thiệp điều trị.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 05 NCS bảo vệ thành công luận án TS; trong đó hướng dẫn chính 03 NCS bảo vệ thành công luận án và được cấp bằng Tiến sĩ.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:

+ Số lượng 7 đề tài, bao gồm 03 đề tài cấp cơ sở, 03 đề tài cấp tỉnh, 01 đề tài cấp Bộ (Nafosted).

+ Trong đó chủ nhiệm 01 đề tài cấp tỉnh.

- Đang thực hiện 01 đề tài cấp tỉnh.

- Đã công bố 132 bài báo khoa học, trong đó 33 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

- Số lượng sách đã xuất bản: 11 sách giáo trình và 5 chương sách quốc tế thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

5 công trình tiêu biểu:

1. Khanh Hoang Pham, Nhung Thi Cam Tran, Hung Do Tran, Toan Hoang Ngo, Van De Tran, Hung Huynh Vinh Ly, Nga Thi Ngoc Pham, Thang Nguyen, Binh Huy Nguyen, **Kien Trung Nguyen**, Single Nucleotide Polymorphisms of FAM13A Gene in Chronic Obstructive Pulmonary Disease-A Case Control Study in Vietnam, *Advances in Respiratory Medicine*, 2023, 91(3), 268-277.
2. **Trung Kien Nguyen**, Duy Linh Nguyen, Thi Tuyet Ngan Doan, Hong Ha Nguyen, Rebecca S. Dewey, Van De Tran, Morning blood pressure surge and associated factors in patients with primary hypertension, *Archives of the Balkan Medical Union*, 2021, 56(4), 431-438.
3. Ha Nguyen, Le Nguyen, Tri Nguyen, Phuc Le, Thang Nguyen, Nhut Nguyen, **Kien Nguyen**, Sensitivity and specificity of serum cystatin C and creatinine in detecting early stages of chronic kidney disease in Vietnamese patients with hypertension, *Arterial hypertension*, 2022, 26(4), 153-163.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4. Ha Hong Nguyen, Ha Hai Tran, Le Thi Nguyen, Thang Nguyen, Nhut Anh Nguyen, Mai Tuyen Vi, **Kien Trung Nguyen**, TG/HDL-C Ratio Is a Risk Factor Associated with CKD: Use in Assessing the Risk of Progression of CKD, Pathophysiology, 2022, 29, 374-382.
5. Pham Thi Ngoc Nga, Le Thanh Vu, Hoang Duc Trinh, Trinh Minh Thiet, Ngo Hoang Toan, Nguyen Hong Phong, **Nguyen Trung Kien**, Ho Quoc Chuong, Correlating clinical characteristics of colorectal cancer patients in Vietnam with mutational analysis of Exon 2 of Kras Gene, Journal of Southwest Jiaotong University, 2023, 58(3), 1-10.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1875/QĐ-TTg ngày 12/11/2009, Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế: Quyết định số 4294/QĐ-BYT ngày 09/10/2021, Bộ Y tế

Huân chương Lao động hạng Nhì: Quyết định số 90/QĐ/CTN ngày 21/01/2020, Chủ tịch Nước

Chiến sĩ thi đua cấp Bộ: Quyết định số 2343/QĐ-BYT ngày 29 tháng 8 năm 2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Trong thời gian giảng dạy và nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, tôi tự nhận thấy có đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo và đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định, cụ thể là:

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, luôn chấp hành nghiêm mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qui định của Nhà trường.

- Là một cán bộ giảng dạy có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, trung thực, lối sống khiêm tốn và giản dị, có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết với đồng nghiệp, hoà đồng với học viên và sinh viên. Luôn chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức cho học viên, sinh viên và đồng nghiệp.

- Bản thân luôn tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong, tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Tham gia công tác quản lý giảng dạy ở bộ môn, hoạt động chuyên môn chuyên ngành sinh lý theo sự phân công của Nhà trường.

- Chuẩn bị bài đầy đủ khi lên lớp và lên lớp đúng giờ. Giảng dạy có chất lượng tốt, được đồng nghiệp, học viên và sinh viên quý mến, tin tưởng. Hoàn thành định mức giờ giảng hàng năm theo quy định, tích cực hướng dẫn học viên sau đại học và thực hiện nghiên cứu khoa học. Kết hợp tốt giữa giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong nghiên cứu khoa học, tôi đã chủ trì và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu các cấp. Tôi đã chủ biên và tham gia biên soạn 11 giáo trình và 5 chương sách quốc tế, xuất bản 132 bài báo trong đó có 33 bài đăng trên tạp chí quốc tế uy tín. Các kết quả nghiên cứu về Sinh lý hệ nội tiết-chuyển hóa ứng dụng lâm sàng trên đối tượng bệnh mạn tính và Sinh lý người cao tuổi ứng dụng trong quản lý, chăm sóc và can thiệp điều trị có giá trị khoa học và được ứng dụng vào điều trị cũng như giảng dạy cho sinh viên, học viên.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị và Nhà trường.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 27 năm 02 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018	1		3		37	32	69/240,2/40,5
2	2018-2019	1		5		37	32	69/340,2/40,5
3	2019-2020			5		34	27	61/330/40,5
03 năm học cuối								
4	2020-2021			5		36	29	65/341/43,5
5	2021-2022	1	1	3		36	29	65/241/43,5
6	2022-2023	1		2		32	29	61/180/43,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Anh văn, Trường Đại học Cần Thơ, số bằng: 0212121; năm cấp: 2009.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phạm Thị Ngọc Nga	✓		✓		2014-2018	Trường Đại học Cần Thơ	01/11/2018
2	Cao Thị Tài Nguyên	✓		✓		2014-2019	Trường Đại học Cần Thơ	QĐ 4428/QĐ-ĐHCT 8/10/2019
3	Huỳnh Ngọc Linh	✓		✓		2013-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	10/10/2022
4	Lê Minh Hữu	✓			✓	2013-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	10/10/2022
5	Ngô Văn Tấn	✓			✓	2014-2023	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	QĐ 786/QĐ-ĐHYDCT 02/03/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Tiền lâm sàng I	GT	Nhà xuất bản Y học, 2019, ISBN: 978-604-66-5037-9	10	Chủ biên		Quyết định số 2581/QĐ-ĐHYDCT ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2	Tiền lâm sàng II	GT	Nhà xuất bản Y học, 2020, ISBN: 978-604-66-5002-7	18	Chủ biên		Quyết định số 2469/QĐ-ĐHYDCT ngày 10/12/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
3	Phục hồi chức năng	GT	Nhà xuất bản Y học, 2020, ISBN: 978-604-965-417-6	5	Chủ biên		Quyết định số 2019/QĐ-ĐHYDCT ngày 14/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
4	Y học gia đình	GT	Nhà xuất bản Y học, 2021, ISBN: 978-604-66-4788-1	6	Chủ biên		Quyết định số 76/QĐ-ĐHYDCT ngày 18/01/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
5	Sinh lý học	GT	Nhà xuất bản Y học, 2022, ISBN: 978-604-66-5634-0	6	Chủ biên		Quyết định số 2351/QĐ-ĐHYDCT ngày 14/11/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
6	Hóa sinh	GT	Nhà xuất bản Y học, 2022, ISBN: 978-604-66-5773-6	6	Chủ biên		Quyết định số 2584/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
7	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	GT	Nhà xuất bản Y học, 2022, ISBN: 978-604-66-5661-6	9	Chủ biên		Quyết định số 2618/QĐ-ĐHYDCT ngày 31/12/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
8	Thăm dò chức năng	GT	Nhà xuất bản Y học, 2022, ISBN: 978-604-66-5474-2	6	Tham gia	Chương 1 và Chương 5 (từ trang 1-11, trang 131-159)	Quyết định số 2108/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
9	Chăm sóc sức khỏe người lớn có	GT	Nhà xuất bản Y học, 2023, ISBN:	7	Chủ biên		Quyết định số 1546/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/6/2021 của Hiệu

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
	bệnh Nội khoa I		978-604-66-5987-7				trường Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
10	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa II	GT	Nhà xuất bản Y học, 2023, ISBN: 978-604-66-5988-4	6	Chủ biên		Quyết định số 1547/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
11	Định hướng cơ bản chuyên khoa Hóa sinh I, II, II	GT	Nhà xuất bản Y học, 2023, ISBN: 978-604-66-6070-5	6	Chủ biên		Quyết định số 4047/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Cụ thể các Chương sách Tiếng Anh sau khi công nhận PGS

TT	Tên chương sách	Số TG	Tác giả chính	Tên sách	Trang	Năm công bố
1	Recent Advances in BiVO4- and Bi2Te3-Based Materials for High Efficiency-Energy Applications	3		Bismuth - Advanced Applications and Defects Characterization	45-67	2017
2	Pneumonia: Drug-Related Problems and Hospital Readmissions	13	X	Pneumonia	1-22	2021
3	Chiral Alkaloid Analysis	5		Chirality	1-26	2021
4	An Overview of Drug-Related Problems in Pediatrics	22		Bismuth - Advanced Applications and Defects Characterization	1-48	2021
5	Drug-Related Problems in Coronary Artery Disease	16		Coronary Artery Bypass Surgery	1-13	2022

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 10 sách giáo trình-số thứ tự [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [9], [10], [11] và 01 chương sách quốc tế-số thứ tự [2].

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu hội chứng chuyển hóa và đề xuất một số giải pháp can thiệp ở người cao tuổi TP Cần Thơ	CN	Cấp tỉnh	11/2009-12/2011	19/12/2013 (theo QĐ số 1538/QĐ-SKHCHN ngày 16/12/2013) Giấy CN số 04/KQNC-TTKHCHN ngày 12/2/2015
2	Nghiên cứu tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng kháng sinh, chất bảo quản trong rau củ, quả, thịt, cá và đề xuất giải pháp khắc phục trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	TG	Cấp tỉnh	6/2019-6/2021	25/11/2022, Xếp loại: Xuất sắc (theo Quyết định số: 123/QĐ-SKHCHN, ngày 11/11/2022) Giấy chứng nhận KHCHN: 81/ GCN-SKHCHN ngày 3/12/2022
3	TiO ₂ và ZnO đính Au cấu trúc nano ứng dụng cho quang xúc tác xử lý chất thải dược chất và hữu cơ trong vùng tử ngoại khả biến	TG	Cấp Bộ Mã số: 103.99-2016.75	4/2017-4/2020	9/5/2020, Xếp loại: Đạt (Theo Quyết định 259/QĐ-HĐQL-NAFOSTED, ngày 31/12/2019) Giấy chứng nhận KHCHN: 2020-64-459/KQNC ngày 27/5/2020
4	Xây dựng quy trình xác định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật phổ biến trong rau củ tại tỉnh Vĩnh Long bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)	TG	Cấp tỉnh	01/2017-12/2018	20/6/2019, Xếp loại: Đạt (Theo QĐ số 110/QĐ-SKHCHN ngày 6/6/2019)
5	Nghiên cứu đặc điểm điện thế gọi thính giác và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân đái tháo	CN	Cấp Cơ sở	2014-2015	Ngày 05/5/2016 (Xếp loại: Khá)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	đường tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Cần Thơ				
6	Nghiên cứu tình hình, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị tiết trừ Helicobacter Pylori ở trẻ viêm, loét dạ dày-tá tràng từ 6-15 tuổi tại bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ năm 2018-2019	CN	Cấp Cơ sở	2018-2019	12/3/2021 (Xếp loại: Tốt)
7	Nghiên cứu đặc điểm dịch vị cơ sở trên bệnh nhân viêm loét dạ dày có và không nhiễm vi khuẩn Helicobacter pylori đến khám tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2017-2019	CN	Cấp Cơ sở	2018-2019	12/3/2021 (Xếp loại: Khá)

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
BÀI BÁO TRONG NƯỚC								
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Nghiên cứu nồng độ cholesterol và triglycerid huyết thanh của phụ nữ mãn kinh ở thành phố Hà Nội	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			4(2), 9-15	12/2000

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Nguyễn Trung Kiên , Phạm Thị Minh Đức)							
2	Nghiên cứu một số chỉ số sinh học liên quan đến chuyển hóa xương trên phụ nữ mãn kinh ở thành phố Hà Nội (Nguyễn Trung Kiên , Phạm Thị Minh Đức)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Nghiên cứu Y học 2354-080X			16(3), 13-19	12/2001
3	Nghiên cứu nồng độ estradiol, FSH, LH huyết thanh trên phụ nữ mãn kinh ở thành phố Hà Nội (Phạm Thị Minh Đức, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Nghiên cứu Y học 2354-080X			17(1), 13-20	03/2002
4	Nghiên cứu chỉ số BMI, tỷ số vòng eo/vòng hông và đường huyết của phụ nữ mãn kinh ở thành phố Cần Thơ (Nguyễn Trung Kiên , Phạm Công Khánh, Phạm Thị Minh Đức)	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Nghiên cứu Y học 2354-080X			28(2), 13-17	06/2004
5	Mối liên quan giữa nồng độ - estradiol với một số chỉ số hình thái và chức năng trên phụ nữ mãn kinh Cần Thơ (Nguyễn Trung Kiên , Phạm Thị Minh Đức)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Nghiên cứu Y học 2354-080X			39(6), 37-40	12/2005
6	Một số đặc điểm nhân trắc của phụ nữ mãn kinh Cần Thơ (Nguyễn Trung Kiên , Lê Ngọc Hưng, Phạm Thị Minh Đức)	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Nghiên cứu Y học 2354-080X			42(3), 23-26	5/2006
7	Tuổi mãn kinh của phụ nữ Cần Thơ (Nguyễn Trung Kiên , Phạm Hùng Lực, Phạm Thị Minh Đức)	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Nghiên cứu Y học 2354-080X			43(4), 52-55	8/2006
8	Nghiên cứu một số chỉ số liên quan đến chuyển hóa xương ở phụ nữ mãn kinh Cần Thơ	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			10(3), 11-15	12/2006

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Nguyễn Trung Kiên , Phạm Thị Minh Đức)							
9	Liên quan giữa vi khuẩn, nấm <i>Candida</i> phân lập trong khí hư âm đạo với một số triệu chứng lâm sàng (Nguyễn Trung Kiên , Trần Đỗ Hùng, Nguyễn Thanh Dũng, Phạm Thị Mai Hậu)	4	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			584, 34-36	2007
10	Liên quan giữa nồng độ beta-estradiol và một số chỉ số nhân trắc, nội tiết ở phụ nữ mãn kinh (Nguyễn Trung Kiên , Phạm Thị Minh Đức)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			584, 75-78	2007
11	So sánh các chỉ số huyết áp, điện tâm đồ, nồng độ lipid máu trên phụ nữ mãn kinh và phụ nữ 25-39 tuổi ở thành phố Cần Thơ (Đoàn Thị Tuyết Ngân, Nguyễn Trung Kiên , Trần Kim Sơn)	3		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			584, 110-113	2007
12	Hội chứng chuyển hóa ở người cao tuổi tại thị trấn Trà Ôn tỉnh Vĩnh Long (Phạm Hoàng Khánh, Nguyễn Trung Kiên , Huỳnh Thị Thoa)	3		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			629, 337-343	2008
13	Nghiên cứu tình hình nhân lực y tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long thực trạng và giải pháp (Phạm Văn Linh, Nguyễn Trung Kiên , Phạm Ngọc Thuần, Trần Kim Thương, Phạm Trương Yến Nhi, Ngô Thị Thúy Hằng)	6		Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh 1859-1779			Phụ bản 13(2), 48-55	2009
14	Béo phì vùng bụng và một số yếu tố liên quan ở người cao tuổi tại thị trấn Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	3		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			682+683, 50-53	2009

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Phạm Hoàng Khánh, Huỳnh Thị Thoa, Nguyễn Trung Kiên)							
15	Nghiên cứu kiến thức, thực hành về bệnh đái tháo đường của bệnh nhân đái tháo đường typ II tại Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình -tỉnh Bạc Liêu năm 2010 (Nguyễn Trung Kiên , Lưu Thị Hồng Vân)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			763(5), 20-23	2011
16	Liên quan giữa mật độ khoáng xương cẳng tay và một số chỉ số nhân trắc ở sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Nguyễn Trung Kiên , Quan Thủy Tiên)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			763(5), 37-40	2011
17	Mật độ khoáng xương cẳng tay của sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Nguyễn Trung Kiên , Quan Thủy Tiên)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			765(5), 50-53	2011
18	Nghiên cứu đặc điểm điện tâm đồ gắng sức ở bệnh nhân trên 40 tuổi mắc hội chứng chuyển hóa (Huỳnh Kim Phương, Nguyễn Trung Kiên , Huỳnh Văn Minh)	3		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			765(5), 164-168	2011
19	Thái độ về phòng ngừa hội chứng chuyển hóa ở người cao tuổi thành phố Cần Thơ (Ngô Kim Phụng, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			768(6), 3-6	2011
20	Nghiên cứu đặc điểm huyết động trong nghiệm pháp gắng sức bằng thăm lặn ở bệnh nhân trên 40 tuổi mắc hội chứng chuyển hóa	3		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			768(6), 40-44	2011

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Huỳnh Kim Phương, Nguyễn Trung Kiên , Huỳnh Văn Minh)							
21	Kiến thức về phòng ngừa hội chứng chuyển hóa ở người cao tuổi thành phố Cần Thơ (Ngô Kim Phụng, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh 1859-1779			15(Phụ bản 1), 98-103	2011
22	Ứng dụng kỹ thuật điện di trong nghiên cứu bệnh beta-thalassemia ở cộng đồng dân tộc Khmer tỉnh Bạc Liêu (Phạm Thị Ngọc Nga, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			16(1), 31-35	04/2012
23	Nhu cầu phục hồi chức năng tại cộng đồng của người khuyết tật ở quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ năm 2011 (Nguyễn Dương Hanh, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			824(6), 36-39	2012
24	Khảo sát một số yếu tố liên quan đến loãng xương ở người cao tuổi thành phố Cần Thơ (Lê Dũng, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			824(6), 58-63	2012
25	Khảo sát tình hình loãng xương ở người cao tuổi tại thành phố Cần Thơ năm 2011 (Lê Dũng, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			825(6), 6-9	2012
26	Nghiên cứu tình hình mất răng ở người cao tuổi thành phố Cần Thơ (La Minh Tân, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			825(6), 149-152	2012
27	Nghiên cứu tình hình mang phục hình thay thế răng mất ở người cao tuổi thành phố Cần Thơ	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			826(6), 58-61	2012

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(La Minh Tân, Nguyễn Trung Kiên)							
28	Các kiểu đột biến được phát hiện trên 25 mẫu bệnh nhân dân tộc Khmer mang gen beta-thalassemia tại tỉnh Bạc Liêu (Phạm Thị Ngọc Nga, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			826(6), 124-126	2012
29	Tình hình khuyết tật ở quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ (Nguyễn Dương Hanh, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			830(7), 85-88	2012
30	Khảo sát nhu cầu điều trị thay thế răng mất ở người cao tuổi thành phố Cần Thơ 2011 (La Minh Tân, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học thực hành 1859-1663			830(7), 129-132	2012
II	Sau khi được công nhận PGS							
BÀI BÁO QUỐC TẾ								
31	An Infertility <i>SRY</i> -Negative 46, XX Male Detected by Quantitative Fluorescent Polymerase Chain Reaction (Cao Thi Tai Nguyen, Nguyen Trung Kiên , Vu Thi Nhuan, Nguyen Dac Khoa, Nguyen Chung Vieng, Nguyen Thi Bich Ngoc, Nguyen Phan Vinh, Trinh Minh Thiet, Cao Luon Binh and Trinh Thi Bich Lien	10		Journal of Clinical Case Reports 2165-7920		1	7(8), 1013	2017
32	Rapid and simultaneous determination of paracetamol, ibuprofen and related impurity of ibuprofen by UPLC/DAD (Ngoc Van Thi Nguyen, Tiet Nghia Thi Chan, Manh Quan Nguyen, Trung Kien Nguyen)	4	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Pharmaceutical Sciences Asia 2586-8195	Scopus Q4	5	45(4), 213-220	2018
33	Development of a UPLC method with Chiral	7		Pharmaceutical Sciences Asia	Scopus	6	45(2), 66-76	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Derivatization for the Determination of Atenolol and Metoprolol Enantiomers in Tablet Preparations (N.V.T. Nguyen, D.K.T. Pham, K.N.H. Nguyen, T.T.T. Nguyen, T.L.T. Pham, T.K. Nguyen , K.H. Kim)			2586-8195	Q4			
34	Analysis of the length polymorphisms in sequence-tagged site sY1291 on Y chromosome in Vietnamese men of infertile couples (Nguyen Thi Tai Cao, Kien Trung Nguyen , Nhuon Thi Vu, Vieng Chung Nguyen, Thiet Minh Trinh, Ngoc Thi Bich Nguyen, Lien Thi Bich Trinh, Tien Thi Thuy Lam, Binh Luong Cao, Tra Ngoc Dang)	10		Scientific Reports 2045-2322	Scopus IF=5,516 Q1	1	9, 9654	2019
35	TiO ₂ and Au-TiO ₂ Nanomaterials for Rapid Photocatalytic Degradation of Antibiotic Residues in Aquaculture Wastewater (Tho Chau Minh Vinh Do, Duy Quoc Nguyen, Kien Trung Nguyen and Phuoc Huu Le)	4		Materials 1996-1944	Scopus IF=3,057 Q2	48	12, 2434	2019
36	Can combined online and face-to-face continuing medical education improve the clinical knowledge and skills of family doctors in Vietnam? A cluster randomized controlled trial (Thuy T. N. Thai, Kien T. Nguyen , Tam T. Pham, Phuong M. Nguyen and Anselme Derese)	5		Tropical Medicine and International Health 1365-3156	Scopus IF=3,981 Q1	8	25(4), 388-396	2020
37	Can a family medicine rotation improve medical students'	5		Tropical Medicine and	Scopus IF=3,981	8	25(2), 264-275	2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	knowledge, skills and attitude toward primary care in Vietnam? A pre-test–post-test comparison and qualitative survey (Thuy T. N. Thai, Tam T. Pham, Kien T. Nguyen , Phuong M. Nguyen and Anselme Derese)			International Health 1365-3156	Q1			
38	Hospital-acquired pneumonia in an intensive care unit in Vietnam: clinical characteristics and pathogenic bacteria (Thao T.B. Nguyen, Kien T. Nguyen , Suol T. Pham, Xuan D. Pham, Thang Nguyen)	5		Pharmaceutical Sciences Asia 2586-8195	Scopus Q4	1	47(4), 387-398	2020
39	Vitamin D and bone mineral density status, and their correlation with bone turnover markers in healthy children aged 6-14 in Vietnam (Phuong Minh Nguyen, Linh Van Pham, Kien Trung Nguyen , Dat Phu Nguyen, Hanh Duong Nguyen, Nong Van Lai, Bach Hoang Nguyen, Yen Ngoc Diep and Thang Nguyen)	9		Current Pediatric Research 0971-9032	Scopus Q4	2	24(3), 204-209	2020
40	Morning blood pressure surge and associated factors in patients with primary hypertension (Trung Kien Nguyen , Duy Linh Nguyen, Thi Tuyet Ngan Doan, Hong Ha Nguyen, Rebecca S. Dewey, Van De Tran)	6	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Archives of the Balkan Medical Union 1584-9244	Scopus Q4		56(4), 431-438	2021
41	Vietnamese Version of the Geriatric Depression Scale (30 Items): Translation, Cross-	12		Geriatrics 2308-3417	Scopus IF=2,5 Q2	3	6, 116	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Cultural Adaptation, and Validation (Thong Van Nguyen, Kien Trung Nguyen , Phuong Minh Nguyen, Nghiem Minh Nguyen, Chi Lan Ly, Thang Nguyen, Minh Thi Tuyet Nguyen, Hoang Minh Le, Xuyen Thi Kim Nguyen, Nghi Huynh Phuong Duong, Richard C. Veith and Tuan Van Nguyen)							
42	Medical staff perspective on factors influencing their prescribing decisions: a cross-sectional study in Mekong Delta, Vietnam (Van De Tran, Nguyen Thi Tai Cao, Minh Hoang Le, Duy Toan Pham, Kien Trung Nguyen , Valeria Valeryevna Dorofeeva, Ekaterina Efimovna Loskutova)	7		Journal of Pharmaceutical Health Services Research 1759-8893	Scopus Q2	1	12, 122-132	01/2021
43	Determinants of COVID-19 vaccine acceptance in a high infection-rate country: a cross-sectional study in Russia (Van D. Tran, Tatiana V. Pak, Elena I. Gribkova, Galina A. Galkina, Ekaterina E. Loskutova, Valeria V. Dorofeeva, Rebecca S. Dewey, Kien T. Nguyen , Duy T. Pham)	9		Pharmacy Practice 1885-642X	Scopus Q2	88	19(1), 2276	2021
44	Vietnamese Version of the General Medication Adherence Scale (GMAS): Translation, Adaptation, and Validation (Thao Huong Nguyen, Hoa Van Truong, Mai Tuyet Vi, Katja Taxis, Thang Nguyen and Kien Trung Nguyen)	6	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Healthcare 2227-9032	Scopus IF=3,16 Q2	6	9, 1471	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
45	Bone Mineral Density And Its Associated Factors In Vietnamese Women Over 40 Years Of Age: A Descriptive Cross-Sectional Study (Tam Thai Thanh Tran, Phu Dac Pham, Thang Nguyen, Diem Thi Ngoc Pham, Sam Phan Hai Nguyen, Tho Kieu Anh Pham and Kien Trung Nguyen)	7		Current Women's Health Reviews 1573-4048	Scopus Q3		17(2), 168-175	2021
46	Characterization of myasthenia gravis using clinical classification and repetitive nerve stimulation (Tho Kieu Anh Pham, Van De Tran, Kien Trung Nguyen , Phuong Van Pham, Tam Thai Thanh Tran, Rebecca S. Dewey, Binh Thanh Nguyen, Tung Dinh Le)	8		Archives of the Balkan Medical Union 1584-9244	Scopus Q4		56(2), 165-171	06/2021
47	Prevalence and eradication efficacy of <i>Helicobacter pylori</i> infection in children in the Mekong delta, Vietnam: a cross-sectional study (Duc Long Tran, Trung Kien Nguyen , Thi Thu Cuc Nguyen, Thi Thuy Loan Le, Cong Ly Tran, Thi Gai Le, Duy Toan Pham, Minh Phuong Nguyen)	8	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Pharmacia 0428-0296	Scopus Q2		69(2), 535-541	2022
48	Effect of Pharmacist-Led Interventions on Physicians' Prescribing for Pediatric Outpatients (Kien Trung Nguyen , Vy Tran Thanh Le, Thao Huong Nguyen, Suol Thanh Pham, Phuong Minh Nguyen, Katja Taxis, Mai Tuyen Vi, Thang Nguyen and Hung Do Chan)	9	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Healthcare 2227-9032	Scopus IF=3,16 Q2		10, 751	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
49	TG/HDL-C Ratio Is a Risk Factor Associated with CKD: Use in Assessing the Risk of Progression of CKD (Ha Hong Nguyen, Ha Hai Tran, Le Thi Nguyen, Thang Nguyen, Nhut Anh Nguyen, Mai Tuyet Vi and Kien Trung Nguyen)	7	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Pathophysiology 1873-149X	Scopus Q3	2	29, 374-382	2022
50	Sensitivity and specificity of serum cystatin C and creatinine in detecting early stages of chronic kidney disease in Vietnamese patients with hypertension (Ha Nguyen, Le Nguyen, Tri Nguyen, Phuc Le, Thang Nguyen, Nhut Nguyen, Kien Nguyen)	7	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Arterial hypertension 2449-6170	Scopus Q4		26(4), 153-163	2022
51	TiO ₂ Nanowires on TiO ₂ Nanotubes Arrays (TNWs/TNAs) Decorated with Au Nanoparticles and Au Nanorods for Efficient Photoelectrochemical Water Splitting and Photocatalytic Degradation of Methylene Blue (Ngo Ngoc Uyen, Le Thi Cam Tuyen, Le Trung Hieu, Thi Thu Tram Nguyen, Huynh Phuong Thao, Tho Chau Minh Vinh Do, Kien Trung Nguyen , Nguyen Thi Nhat Hang, Sheng-Rui Jian, Ly Anh Tu, Phuoc Huu Le and Chih-Wei Luo)	12		Coatings 2079-6412	Scopus IF=3,4 Q2		12, 1957	2022
52	New QuEChERS method for quantification of Physalin B and D in <i>Physalis angulata</i> L. in Vietnam	7		Pharmacia 0428-0296	Scopus Q2		69(3), 883-890	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Kim-Ngan Huynh Nguyen, Lam Hoang Tran, Ngoc-Van Thi Nguyen, Ngan Tuyet Duong, Xuan-Trang Thi Dai, Cam-Thuy Thi Le, Kien Trung Nguyen)							
53	Fear of COVID-19, healthy eating behaviors, and health-related behavior changes as associated with anxiety and depression among medical students: An online survey (Minh H. Nguyen, Tinh X. Do, Tham T. Nguyen, Minh D. Pham, Thu T. M. Pham, Khue M. Pham, Giang B. Kim, Binh N. Do, Hiep T. Nguyen, Ngoc-Minh Nguyen, Hoa T. B. Dam, Yen H. Nguyen, Kien T. Nguyen , Thao T. P. Nguyen, Trung T. Nguyen and Tuyen Van Duong)	16		Frontiers in Nutrition 2296-861X	Scopus IF=6,5 Q1	1	9, 938769	2022
54	Depression, anxiety, and psychological distress in Vietnamese pharmacy and non-pharmacy students during COVID-19 pandemic (Van De Tran, Trung Kien Nguyen , Rebecca Susan Dewey M.Phys., Minh Hoang Le, Duy Toan Pham)	5		Journal of the American College of Clinical Pharmacy 2574-9870	Scopus Q1		6(4), 1-9	2022
55	Effect of Extraction Solvent on Total Phenol, Flavonoid Content, and Antioxidant Activity of <i>Avicennia Officinalis</i> (Ngoc-Van Thi Nguyen, Ngan Tuyet Duong, Kim-Ngan Huynh Nguyen, Nguyen Thao Bui, To-Lien Thi Pham, Kien Trung Nguyen , Phuoc Huu Le, Kyeong-Ho Kim)	8		Biointerface Research in Applied Chemistry 2069-5837	Scopus Q3		12(2), 2678-2690	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
56	Characteristics of Rheoencephalography and some Associated Factors on Menopausal Women (Tin Hoang Nguyen, Kien Trung Nguyen , Long Duc Tran, An Thi Thuy Le, Thu Minh Phung, Truc Thi Ngoc Banh, Trang Thi Vo, Michael Bodo)	8		Journal of Electrical Bioimpedance 1891-5469	Scopus Q4		13, 78-87	2022
57	Effects of Ganoderma Lucidum Extract on Morphine-Induced Addiction and Memory Impairment in Mice (Yen Hoang Tran, Tram Thi Thu Nguyen, Phuong Thi Nguyen, Kien Trung Nguyen , Chu Xuan Duong, Hung Manh Chan)	6		Biointerface Research in Applied Chemistry 2069-5837	Scopus Q3		12(1), 1076-1084	2022
58	Characteristics of basal gastric juice in <i>Helicobacter pylori</i> -associated gastritis before and after eradication therapy (Sam Phan Hai Nguyen, Tho Chau Minh Vinh Do, Tam Thai Thanh Tran, Tho Kieu Anh Pham, Van De Tran, Kien Trung Nguyen)	6		Tropical Journal of Pharmaceutical Research 1596-5996	Scopus Q3		21(10), 2241-2246	2022
59	Correlating clinical characteristics of colorectal cancer patients in Vietnam with mutational analysis of Exon 2 of Kras Gene (Pham Thi Ngoc Nga, Le Thanh Vu, Hoang Duc Trinh, Trinh Minh Thiet, Ngo Hoang Toan, Nguyen Hong Phong, Nguyen Trung Kien , Ho Quoc Chuong)	8	<input checked="" type="checkbox"/>	Journal of Southwest Jiaotong University 0258-2724	Scopus Q2		58(3), 1-10	2023
60	Single Nucleotide Polymorphisms of <i>FAM13A</i> Gene in Chronic Obstructive	10	<input checked="" type="checkbox"/>	Advances in Respiratory Medicine	Scopus Q3		91(3), 268-277	2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Pulmonary Disease-A Case Control Study in Vietnam (Khanh Hoang Pham, Nhung Thi Cam Chan, Hung Do Tran, Toan Hoang Ngo, Van De Tran, Hung Huynh Vinh Ly, Nga Thi Ngoc Pham, Thang Nguyen, Binh Huy Nguyen and Kien Trung Nguyen)		Tác giả liên hệ	2543-6031				
61	Hyperhomocysteinemia in Patients with Newly Diagnosed Primary Hypertension in Can Tho City, Vietnam (Son Kim Tran, Toan Hoang Ngo, Phi Hoang Nguyen, An Bao Truong, Giang Khanh Truong, Khoa Dang Dang Tran, Phuong Minh Vo, Phi The Nguyen, Thuan Tuan Nguyen, Phu Ngoc Thien Nguyen, Kien Trung Nguyen and Hung Do Chan)	12		Healthcare 2227-9032	Scopus IF=3,16 Q2	1	11, 234	2023
62	The prevalence of Beta-Globin Gene mutation and disease types in Beta-Thalassemia patients at Kien Giang general hospital (Pham Thi Ngoc Nga, Nguyen Trung Kien)	2		Journal of Southwest Jiaotong University 0258-2724	Scopus Q2		58(2), 224-231	2023
63	Effectiveness of Spironolactone in Terms of Galectin-3 Levels in Patients with Heart Failure with a Reduced Ejection Fraction in the Vietnamese Population (Son Kim Tran, Toan Hoang Ngo, Tin Trung Lai, Giang Khanh Truong, Khoa Dang Dang Tran, Phuong Minh Vo, Phi The Nguyen, Phi Hoang Nguyen, Thuan Tuan Nguyen, Oanh Thi Kim Nguyen, Thang	13		Healthcare 2227-9032	Scopus IF=3,16 Q2	1	11, 253	2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Nguyen, Kien Trung Nguyen and Hung Do Chan)							
64	Pharmacist-Led Interventions to Reduce Drug-Related Problems in Prescribing for Pediatric Outpatients in a Developing Country: A Randomized Controlled Trial (Phuong Minh Nguyen, Kien Trung Nguyen , Suol Thanh Pham, Vy Tran Thanh Le, Tu Cam Thi Le, Han Gia Diep, Ngoc Nguyen Minh Le, Hung Huynh Vinh Ly, Trang Thi Nhu Nguyen, Anh Nhut Lam, Thao Huong Nguyen and Thang Nguyen)	12		The Journal of Pediatric Pharmacology and Therapeutics 1551-6776	Scopus Q2		28(3), 212-221	2023
65	Antiplatelet drugs use situation for acute myocardial infarction patients in Vietnam. (Dang-Hien Nguyen, Ngoc-Van Thi Nguyen, Thanh-Toan Vo, Ngoc-Nga Pham, Trung-Kien Nguyen)	5		Journal of Multidisciplinary Sciences 2671-5449			5(1), 20-27	2023
BÀI BÁO TRONG NƯỚC								
66	Nghiên cứu tình hình giảm mật độ khoáng xương ở bệnh nhân đái tháo đường typ 2 đến khám tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Châu Minh Thông, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			18(1), 16-23	2014
67	Nghiên cứu tình hình bệnh tay chân miệng ở trẻ em dưới 5 tuổi tại huyện An Phú, tỉnh An Giang (Nguyễn Thị Kim Mỹ, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			1, 90-95	2015
68	Nghiên cứu tình hình tiền đái tháo đường tip 2 ở bệnh nhân trên 45 tuổi đến khám tại bệnh	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			1, 95-101	2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	viện Đa khoa Hòa Bình – Bạc Liêu (Luu Thị Hồng Vân, Nguyễn Trung Kiên)							
69	Khảo sát nhu cầu, khả năng chi trả cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà của người dân huyện Phong Điền thành phố Cần Thơ (Nguyễn Việt Phương, Nguyễn Trung Kiên , Lê Minh Hữu)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			1, 108-114	2015
70	Nghiên cứu tình hình và một số yếu tố liên quan đến loãng xương ở bệnh nhân hội chứng Cushing do dùng thuốc glucocorticoid (Nguyễn Thị Thu Ngân, Nguyễn Trung Kiên)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			1, 75-81	2015
71	Tác dụng của Rosuvastatin lên rối loạn lipid máu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát (Huỳnh Minh Ngọc, Nguyễn Trung Kiên)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			19(1), 42-46	2015
72	Một số đặc điểm điện não đồ ở bệnh nhân đau đầu mạn tính (Huỳnh Nguyễn Xuân Thảo, Nguyễn Trung Kiên)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			19(3), 48-53	2015
73	Nghiên cứu đặc điểm nhiễm trùng dịch báng ở bệnh nhân xơ gan cổ trướng tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Mai Hữu Thạch, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			2, 7-13	2015
74	Khảo sát điện dẫn truyền thần kinh ngoại biên trên bệnh nhân đái tháo đường típ 2 (Phạm Kiều Anh Thơ, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			3+4, 349-357	2016
75	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và yếu tố	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ			7, 130-136	2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	thúc đẩy ở bệnh nhân đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Lý Phát, Phạm Hoàng Khánh, Nguyễn Trung Kiên)			2354-1210				
76	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến việc sử dụng thuốc không có đơn của hộ gia đình tại Thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Trịnh Ngọc Như Châu, Trần Thị Tuyết Phụng, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Thị Ngọc Vân)	4		Tạp chí Y học Việt Nam 1859-1868			448(2), 155-158	2016
77	Nghiên cứu bệnh thần kinh tự chủ tim mạch trên bệnh nhân đái tháo đường típ 2 (Phạm Kiều Anh Thơ, Tô Anh Quân, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			8, 132-139	2017
78	Nghiên cứu tình hình tăng ferritin máu và đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở đối tượng tăng ferritin máu tại Ban Bảo vệ Chăm sóc Sức khỏe Cán bộ Thành ủy Cần Thơ năm 2015-2016 (Nguyễn Trung Nguyên, Nguyễn Trung Kiên , Đoàn Thị Kim Châu)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			9, 100-105	2017
79	Các kiểu đột biến gen gây bệnh beta-thalassemia trên bệnh nhân nhi đang điều trị Bệnh viện Nhi đồng I năm 2016 (Phạm Thị Ngọc Nga, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh 1859-1779			Phụ bản 21(6), 395-401	2017
80	Đặc điểm dịch vị cơ sở trước và sau điều trị trên bệnh nhân viêm dạ dày có nhiễm Helicobacter pylori tại Bệnh	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			13+14, 197-203	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Nguyễn Phan Hải Sâm, Nguyễn Trung Kiên)							
81	Tình trạng rối loạn ngôn ngữ ở bệnh nhân đột quỵ não cấp (Nguyễn Duy Linh, Nguyễn Trung Kiên)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			22(2), 41-49	2018
82	Nguyên nhân và một số yếu tố liên quan đến mức độ nặng và đánh giá kết quả điều trị choáng nhiễm trùng tại Khoa Hồi sức tích cực chống độc bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ 2016-2017 (Dương Thiện Phước, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Tấn Đạt)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			11+12, 1-8	2018
83	Nghiên cứu tình hình kiểm soát huyết áp và đánh giá kết quả can thiệp ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát tại huyện Châu Thành A – tỉnh Hậu Giang năm 2016-2017 (Trần Đỗ Thanh Phong, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			11+12, 22-29	2018
84	Nghiên cứu tình hình vi phạm niệu ở bệnh nhân tăng huyết áp và một số yếu tố liên quan tại tỉnh Vĩnh Long (Lê Minh Hữu, Phạm Thị Tâm, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			11+12, 38-43	2018
85	Đánh giá kết quả điều trị bít lỗ thông liên nhĩ thể thứ phát bằng dụng cụ qua da tại bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long năm 2016-2017 (Nguyễn Đình Đại Khánh, Nguyễn Trung Kiên , Đoàn Thị Tuyết Ngân)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			11+12, 64-69	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
86	Nghiên cứu xây dựng quy trình định lượng đồng thời pepsin, lipase, α -amylase có trong dịch vị bằng phương pháp LC-MS/MS (Huỳnh Huỳnh Anh Thi, Lữ Thiện Phúc, Nguyễn Phan Hải Sâm, Đỗ Châu Minh Vĩnh Thọ, Nguyễn Trung Kiên)	5		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			13+14, 308-315	2018
87	Nghiên cứu tình hình và đánh giá kết quả điều trị tăng huyết áp trên bệnh nhân nhồi máu não tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2017 - 2018 (Nguyễn Thị Quỳnh Như, Nguyễn Trung Kiên , Lê Văn Minh)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			16, 165-171	2018
88	Tình hình, mức độ thiếu ôi và một số yếu tố liên quan ở sản phụ mang thai đủ tháng tại bệnh viện sản nhi Tỉnh An Giang (Phạm Thị Thu Hồng, Võ Đông Hải, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			16, 222-229	2018
89	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của viêm phổi mắc phải cộng đồng (Nguyễn Quốc Trọng, Võ Phạm Minh Thư, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			16, 284-289	2018
90	Sử dụng kỹ thuật QF-PCR trong chẩn đoán một số nguyên nhân di truyền thường gặp ở nam giới vô sinh (Cao Thị Tài Nguyên, Nguyễn Trung Kiên , Trịnh Thị Bích Liên, Vũ Thị Nhuận, Nguyễn Chung Viêng, Nguyễn Đắc	11		Tạp chí Công nghệ Sinh học 2815-5955			16(2), 241-252	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Khoa, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Trịnh Minh Thiết, Cao Lương Bình, Nguyễn Phan Vinh, Nguyễn Văn Khuôn)							
91	Đặc điểm test tetany trên máy điện cơ ở bệnh nhân có hội chứng tetany tiềm tàng (Nguyễn Long Hồ, Phạm Kiều Anh Thơ, Trần Hoàng Ngôn, Nguyễn Trung Kiên)	4	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả liên hệ	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam 1859-2376			23(1), 15-20	2019
92	Tình hình và ảnh hưởng của bệnh tim mạch đồng mắc lên mức độ, đáp ứng điều trị đợt cấp bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Lê Thị Kim Đài, Phạm Thanh Phong, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			17, 1-8	2019
93	Đặc điểm lâm sàng, nồng độ NT-proBNP huyết thanh liên quan với chức năng thất trái và tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân hội chứng vành cấp tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Trần Lê Công Trứ, Nguyễn Trung Kiên , Đoàn Thị Tuyết Ngân)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			17, 94-101	2019
94	Nghiên cứu nồng độ homocystein máu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát (Trương Bảo Ân, Mai Long Thủy, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			18, 8-13	2019
95	Yếu tố liên quan đến tăng acid uric huyết thanh ở người tăng huyết áp nguyên phát tại Ban bảo vệ Chăm sóc sức khỏe cán bộ thành ủy Cần Thơ (Phạm Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Trung Kiên , Trịnh Kiến Trung)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			18, 65-72	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
96	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị viêm phổi trên trẻ suy dinh dưỡng từ 2 tháng đến 5 tuổi tại bệnh viện nhi đồng cần thơ từ năm 2017 đến 2018 (Võ Minh Tân, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Thanh Hải, Nguyễn Tấn Đạt)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			18, 72-78	2019
97	Tình hình tiêu chảy ở trẻ dưới 5 tuổi và kiến thức, thực hành về phòng chống tiêu chảy của các bà mẹ trước và sau can thiệp tại huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng năm 2017-2018 (Trương Thanh Phương, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			18, 113-117	2019
98	Trầm cảm và một số yếu tố liên quan ở người bệnh tăng huyết áp tại huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ năm 2017-2018 (Nguyễn Bá Nam, Nguyễn Tấn Đạt, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Minh Phương)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			18, 165-171	2019
99	Tình hình nhiễm <i>Helicobacter pylori</i> , đặc điểm lâm sàng và hình ảnh nội soi ở trẻ viêm, loét dạ dày-tá tràng từ 6-15 tuổi tại bệnh viện Nhi Đồng Cần Thơ (Trần Đức Long, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Thị Thu Cúc)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			19, 1-8	2019
100	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả che tuỷ gián tiếp bằng biodentine trên răng vĩnh viễn có viêm tuỷ hồi phục tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2018-2019	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			19, 22-29	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Nguyễn Ngọc Nguyệt Minh, Biện Thị Bích Ngân, Nguyễn Trung Kiên)							
101	Tình hình sâu răng sớm ở trẻ 24-71 tháng tại các trường mầm non nội ô thành phố Cần Thơ, Việt Nam (Nguyễn Tuyết Nhung, Nguyễn Trung Kiên , Trầm Kim Định)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			19, 29-35	2019
102	Nghiên cứu nồng độ galectin-3 máu ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm (Lại Trung Tín, Đoàn Thị Tuyết Ngân, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			20, 29-34	2019
103	Khảo sát một số yếu tố liên quan đến mức độ nặng và đánh giá kết quả điều trị viêm tụy cấp do tăng triglycerid (Trần Thanh Phong, Dương Thiện Phước, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			20, 64-71	2019
104	Khảo sát thời gian cửa-bóng trong can thiệp mạch vành tiên phát ở bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2017-2018 (Võ Văn Thắng, Phạm Thanh Phong, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			21, 216-223	2019
105	Nghiên cứu tình hình nhân lực y tế các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long năm 2008 và giải pháp đã thực hiện (Phạm Văn Linh, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Minh Phương, Phạm Trương Yên Nhi)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			22-25, 1-12	2019
106	Nghiên cứu tình hình đào tạo nguồn nhân lực y tế theo địa	6		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ			22-25,	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	chỉ sử dụng cho các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2008-2019 (Trần Việt An, Phạm Văn Linh, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Minh Phương, Ngô Phương Thảo, Trần Hoàng Ngôn)			2354-1210			115-121	
107	Bước đầu định danh kháng thể bất thường kháng hồng cầu và đánh giá kết quả truyền khối hồng cầu ở bệnh nhân thalassemia (Nguyễn Long Quốc, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			22-25, 193-198	2019
108	Nghiên cứu tình hình bệnh đái tháo đường type II và một số yếu tố liên quan ở cán bộ công an tỉnh Cà Mau năm 2017 (Châu Thanh Phong, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			22-25, 625-631	2019
109	Nghiên cứu tình hình và đánh giá kết quả điều trị loãng xương ở bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Trần Ngọc Quốc Thanh, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học Việt Nam 1859-1868			2, 76-82	2019
110	Thực trạng điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm của các cơ sở sản xuất nước uống đóng chai tại tỉnh Đồng Nai năm 2018-2019 (Nguyễn Văn Hữu, Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y học Việt Nam 1859-1868			2, 208-213	2019
111	Đánh giá kết quả điều trị ở bệnh nhân đợt cấp hen phế quản mạn nhập viện tại Bệnh	3		Tạp chí Y học Việt Nam 1859-1868			2, 252-256	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Trương Thị Diệu, Võ Phạm Minh Thư, Nguyễn Trung Kiên)							
112	Nghiên cứu tình hình đào tạo nguồn nhân lực y tế trình độ sau đại học vùng Đồng bằng sông Cửu Long từ năm 2008-2018 (Võ Huỳnh Trang, Phạm Văn Linh, Nguyễn Trung Kiên , Đặng Thanh Hồng)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			26, 124-134	2020
113	Đánh giá sự tiếp cận các dịch vụ can thiệp phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục ở nam giới quan hệ đồng tính tại tỉnh Bến Tre giai đoạn 2014 – 2018 (Ngô Văn Tấn, Nguyễn Trung Kiên , Lê Thành Tài)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			27, 126-134	2020
114	Khảo sát tình trạng vệt huyết áp sáng sớm và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân tăng huyết áp (Nguyễn Duy Linh, Đoàn Thị Tuyết Ngân, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			29, 33-39	2020
115	Đặc điểm viêm phổi liên quan thở máy do vi khuẩn Acinetobacter baumannii tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Lê Hữu Tính, Nguyễn Trung Kiên , Dương Thiện Phước)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			30, 95-101	2020
116	Thất bại với cai máy thở đơn giản và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ (Trần Thế Bảo, Nguyễn Trung Kiên , Dương Thiện Phước)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			30, 202-206	2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
117	Tình hình tăng acid uric máu và một số yếu tố liên quan ở người dân từ 35 tuổi trở lên tại tỉnh Cà Mau (Huỳnh Ngọc Linh, Nguyễn Trung Kiên , Trần Ngọc Dung)			Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			34, 16-22	2021
118	Đánh giá kết quả can thiệp bằng truyền thông giáo dục và vitamin C ở người từ 35 tuổi trở lên có tăng acid uric máu tại tỉnh Cà Mau (Huỳnh Ngọc Linh, Nguyễn Trung Kiên , Trần Ngọc Dung)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			34, 22-28	2021
119	Nghiên cứu tình hình chấn thương và kết quả xử trí cấp cứu bệnh nhân bị tai nạn giao thông tại Bệnh viện Quân Y121 năm 2019-2020 (Nguyễn Trung Kiên , Phạm Thị Tâm)	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả đầu	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			36, 81-89	2021
120	Kết quả can thiệp kiểm soát vi đạm niệu và rối loạn mỡ máu ở bệnh nhân tăng huyết áp tại tỉnh Vĩnh Long (Lê Minh Hữu, Phạm Thị Tâm, Nguyễn Trung Kiên)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			36, 168- 175	2021
121	Tình hình dậy thì và một số yếu tố liên quan đến dậy thì trước 11 tuổi ở học sinh nữ lớp 6 tại các trường Trung học cơ sở tại thành phố Cần Thơ năm 2020-2021 (Ông Huy Thanh, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Tấn Đạt)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			43, 74-75	2021
122	Nghiên cứu tình hình suy giảm vận động theo thang điểm Barthel và đánh giá kết quả phục hồi chức năng vận động trên bệnh nhân sau đột quỵ não tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang năm 2020-2021	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			43, 160-164	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	(Trần Thanh Phong, Nguyễn Trung Kiên)							
123	Nghiên cứu nồng độ homocystein máu trên bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát tại Cần Thơ (Ngô Hoàng Toàn, Trần Kim Sơn, Trương Bảo Ân, Mai Long Thủy, Nguyễn Trung Kiên)	5		Tạp chí Tim mạch học Việt Nam 1859-2848			93, 93-97	2021
124	Đặc điểm dịch vị cơ sở trên bệnh nhân viêm và loét dạ dày không do nhiễm <i>Helicobacter pylori</i> tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Nguyễn Phan Hải Sâm, Đỗ Châu Minh Vĩnh Thọ, Trần Thái Thanh Tâm, Phạm Kiều Anh Thơ, Nguyễn Trung Kiên)	5		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			46, 68-69	2022
125	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng bằng phương pháp tiêm corticoid ngoài màng cứng tại bệnh viện trường đại học Y Dược cần thơ năm 2020-2022 (Võ Phạm Thùy Linh , Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Thị Như Trúc)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			49, 38-45	2022
126	Nghiên cứu tình hình sử dụng thuốc giảm đau kháng viêm không steroid trong điều trị một số bệnh cơ xương khớp và đánh giá tính hợp lý theo mức độ nguy cơ trên tiêu hoá - tim mạch tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021 (Hoàng Thị Ngọc Thu , Nguyễn Trung Kiên)	2		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			54, 55-63	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
127	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị dự phòng tái phát cơn đau đầu Migraine bằng Topiramate (Đỗ Thị Kim Phương, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Thị Như Trúc)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			47, 1-6	2022
128	Nghiên cứu tình hình rối loạn nuốt ở bệnh nhân đột quỵ não cấp tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2021-2022 (Mai Thành Nghiệm, Nguyễn Trung Kiên , Ông Văn Mỹ)	3		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			47, 34-39	2022
129	Đánh giá kết quả điều trị viêm nha chu mạn tính không phẫu thuật có hỗ trợ laser Diode (bước sóng 810 nm) tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2020-2022 (Nguyễn Minh Tuấn, Phan Thủy Ngân, Trần Huỳnh Trung, Nguyễn Trung Kiên)	4		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			47, 86-93	2022
130	Hàm lượng natri trong nước tiểu 24 giờ trên bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát mới phát hiện tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (Trần Tín Nghĩa, Nguyễn Trung Kiên , Nguyễn Thị Thu Trâm, Huỳnh Hữu Thích, Hà Thị Thảo Mai, Nguyễn Hồng Ngân, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Lê Mạnh Cẩm, Nguyễn Thị Giao Hạ)	9		Tạp chí Y Dược học Cần Thơ 2354-1210			48, 141-149	2022
131	Nghiên cứu tỷ lệ và một số yếu tố liên quan đến tăng galectin-3 máu ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm (Trần Kim Sơn, Lại Trung Tín, Ngô Hoàng Toàn, Trần Đặng Đăng Khoa, Phạm Thị Minh,	8		Tạp chí Y học Việt Nam 1859-1868			516(2), 171-175	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Trần Thị Bích Phương, Đoàn Thị Tuyết Ngân, Nguyễn Trung Kiên)							
132	Nghiên cứu kết quả kiểm soát nồng độ homocystein máu và huyết áp ở bệnh nhân tăng huyết áp mới phát hiện bằng perindopril (Trần Kim Sơn, Ngô Hoàng Toàn, Trần Đặng Đăng Khoa, Phạm Thị Minh, Trương Bảo Ân, Mai Long Thủy, Nguyễn Trung Kiên)	7		Tạp chí Y học Việt Nam 1859-1868			518(1), 208-212	2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 06 bài [32], [40], [48], [49], [50], [60].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Biên soạn Chương trình đào tạo Thạc sĩ Y học chức năng	Chủ trì/tham gia		Bộ Giáo dục và Đào tạo	511/QĐ-BGDĐT 14/02/2015	
2	Biên soạn đề án mở mã ngành Tiến sĩ Khoa học Y sinh	Chủ trì/tham gia	899/QĐ-ĐHYDCT 20/4/2018	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	1439/QĐ-ĐHYDCT 27/7/2018	
3	Ban biên soạn tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Dinh dưỡng	Chủ trì		Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2626/QĐ-ĐHYDCT 06/09/2022	
4	Ban đổi mới, Nhóm thư ký và thành lập Nhóm cán bộ nòng cốt đổi mới chương trình đào tạo Y khoa	Chủ trì		Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2626/QĐ-ĐHYDCT 06/09/2022	

5	Ban biên soạn đề án xây dựng Chương trình đào tạo Y khoa bằng tiếng Anh	Chủ trì	751/QĐ-ĐHYDCT 15/04/2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Chờ phê duyệt	
---	---	---------	-----------------------------	-------------------------------	---------------	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng)

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu)

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu)

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: thay bằng **01 bài báo Quốc tế [32] và hoặc [58]**.

Ngoc Van Thi Nguyen, Tiet Nghia Thi Chan, Manh Quan Nguyen, **Trung Kien Nguyen***, Rapid and simultaneous determination of paracetamol, ibuprofen and related impurity of ibuprofen by UPLC/DAD, *Pharmaceutical Sciences Asia*, 2018, 45(4), 213-220 (Scopus, Q4).

Sam Phan Hai Nguyen, Tho Chau Minh Vinh Do, Tam Thai Thanh Tran, Tho Kieu Anh Pham, Van De Tran, **Kien Trung Nguyen**, Characteristics of basal gastric juice in Helicobacter pylori-associated gastritis before and after eradication therapy, *Tropical Journal of Pharmaceutical*, 2022, 21(10): 2241-2246 (Scopus, Q3).

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được:

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được:

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự,
các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù
bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.


d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

	<p style="text-align: center;"><i>Cần Thơ, ngày 29 tháng 6 năm 2023</i></p> <p style="text-align: center;">NGƯỜI ĐĂNG KÝ</p> <p style="text-align: center;"></p> <p style="text-align: center;">Nguyễn Trung Kiên</p>
--	---